

Số: /2013/TT-BTC

Hà Nội, ngày tháng năm 2013

DỰ THẢO

THÔNG TƯ

Quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí kiểm định an toàn kỹ thuật và chất lượng phương tiện thủy nội địa

Căn cứ Luật Giao thông đường thủy nội địa số 23/2004/QH11 ngày 15/6/2004;

Căn cứ Pháp lệnh phí và lệ phí số 38/2001/PL-UBTVQH10 ngày 28/8/2001;

Căn cứ Nghị định số 57/2002/NĐ-CP ngày 03/6/2002 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Pháp lệnh phí và lệ phí và Nghị định số 24/2006/NĐ-CP ngày 06/3/2006 sửa đổi, bổ sung Nghị định số 57/2002/NĐ-CP ngày 03/6/2002;

Căn cứ Nghị định số 118/2008/NĐ-CP ngày 27/11/2008 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tài chính;

Xét đề nghị của Vụ trưởng Vụ Chính sách Thuế,

Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí kiểm định an toàn kỹ thuật và chất lượng phương tiện thủy nội địa như sau:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Thông tư này quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí kiểm định an toàn kỹ thuật và chất lượng phương tiện thủy nội địa, trang thiết bị lắp đặt trên phương tiện thủy nội địa đối với tất cả các phương tiện phải kiểm định an toàn kỹ thuật và chất lượng theo quy định trong Luật Giao thông đường thủy nội địa.

2. Các loại hình kiểm định phương tiện bao gồm: Kiểm định hàng năm; kiểm định định kỳ; kiểm định lần đầu; kiểm định bất thường; kiểm định trên đò, trong ụ; kiểm định trung gian; kiểm định thiết bị nâng hàng; kiểm định bình chịu áp lực; thăm định thiết kế; kiểm định đóng mới; kiểm định hoán cải, sửa chữa.

Điều 2. Người nộp phí

1. Người nộp phí theo quy định tại Thông tư là các tổ chức, cá nhân được cơ quan Đăng kiểm Việt Nam (sau đây gọi là Đăng kiểm) thực hiện các công việc kiểm định theo quy định tại khoản 2 Điều 1 Thông tư này.

2. Người nộp phí có trách nhiệm nộp đầy đủ số tiền phí theo quy định tại Thông tư này cho cơ quan đăng kiểm trước khi tiến hành thực hiện công việc kiểm định phương tiện, các chi phí phát sinh sẽ được thu trước khi cấp hồ sơ đăng kiểm cho phương tiện.

Điều 3. Biểu mức thu phí

1. Ban hành kèm theo Thông tư này Biểu mức thu phí kiểm định an toàn kỹ thuật và chất lượng phương tiện thủy nội địa. Mức thu phí (trong Biểu mức thu) đã bao gồm thuế giá trị gia tăng, chi phí đi lại để thực hiện các công việc kiểm định cách trụ sở đến 100 km, ăn ở, thông tin liên lạc để phục vụ công tác kiểm định; chưa bao gồm lệ phí cấp giấy chứng nhận an toàn kỹ thuật và chất lượng phương tiện, chi phí đi lại để thực hiện các công việc kiểm định cách trụ sở trên 100 km.

2. Đối với những công việc kiểm định mà phí kiểm định được tính theo thời gian thực hiện kiểm định thì mức phí thu là 200.000 đồng/giờ. Mức thu tối thiểu cho 01 lần kiểm định là 200.000 đồng/lần.

3. Trong trường hợp kiểm định lần thứ nhất không đạt thì vẫn phải thu phí kiểm định lần thứ nhất như mức thu tại Thông tư này theo đúng loại hình kiểm định tương ứng và khi phương tiện kiểm định lại từ lần thứ hai trở đi thì phí kiểm định được tính theo thời gian thực hiện kiểm định nhưng không thấp hơn 200.000 đồng/lần kiểm định.

Điều 4. Quản lý và sử dụng phí

1. Cục Đăng kiểm Việt Nam tổ chức thu, nộp, quản lý và sử dụng phí kiểm định an toàn kỹ thuật và chất lượng phương tiện thủy nội địa theo quy định tại Thông tư này.

2. Phí kiểm định an toàn kỹ thuật và chất lượng phương tiện thủy nội địa là khoản thu không thuộc ngân sách nhà nước, cơ quan thu phí có nghĩa vụ nộp thuế theo quy định của pháp luật đối với số phí thu được và được quản lý, sử dụng số tiền thu phí sau khi đã nộp thuế theo quy định của pháp luật.

3. Các nội dung liên quan đến việc thu, nộp, quản lý, sử dụng, công khai chế độ thu phí kiểm định an toàn kỹ thuật và chất lượng phương tiện thủy nội địa không hướng dẫn tại Thông tư này được thực hiện theo hướng dẫn tại Thông tư số 63/2002/TT-BTC ngày 24/7/2002 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện các quy định pháp luật về phí và lệ phí; Thông tư số 45/2006/TT-BTC ngày 25/5/2006 sửa đổi, bổ sung Thông tư số 63/2002/TT-BTC ngày 24/7/2002; Thông tư số 28/2011/TT-BTC ngày 28/2/2011 hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Quản lý thuế, hướng dẫn thi hành Nghị định số 85/2007/NĐ-CP ngày 25/5/2007 và Nghị định số 106/2010/NĐ-CP ngày 28/10/2010 của Chính phủ; Thông tư số 153/2010/TT-BTC ngày 28/9/2010 hướng dẫn thi hành Nghị định số

51/2010/NĐ-CP ngày 14/5/2010 của Chính phủ quy định về hoá đơn bán hàng hóa, cung ứng dịch vụ và các văn bản sửa đổi, bổ sung (nếu có).

Điều 5. Tổ chức thực hiện

1. Thông tư này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ... tháng ... năm 2013. Thay thế Quyết định số 11/2003/QĐ-BTC ngày 24/01/2003 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về việc ban hành Biểu mức thu phí kiểm định an toàn kỹ thuật và chất lượng phương tiện thuỷ nội địa.

2. Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc, đề nghị các cơ quan, tổ chức, cá nhân phản ánh kịp thời về Bộ Tài chính để nghiên cứu, hướng dẫn./.

Nơi nhận:

- Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Tổng Bí thư;
- Văn phòng Quốc hội;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Viện Kiểm sát nhân dân tối cao;
- Toà án nhân dân tối cao;
- Kiểm toán Nhà nước;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- Cơ quan Trung ương của các đoàn thể;
- Ủy ban nhân dân, Sở Tài chính, Sở Giao thông vận tải, Cục Thuế, Kho Bạc nhà nước các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;
- Công báo;
- Website Chính phủ;
- Cục kiểm tra văn bản (Bộ Tư pháp);
- Cục Đăng kiểm Việt Nam
- Vụ Pháp chế (Bộ Tài chính);
- Các đơn vị thuộc Bộ Tài chính;
- Website Bộ Tài chính;
- Lưu: VT, CST (5).

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**

Vũ Thị Mai

